

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật áp dụng tiêu chí “đạt”, “không đạt”, E-HSDT được đánh giá là “ĐẠT” khi tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt. E-HSDT được đánh giá là “KHÔNG ĐẠT” khi có ít nhất một nội dung được đánh giá là không đạt.

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>I</b>	<b>Phần vật tư, thiết bị</b>		
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất của các vật tư chính	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hàng hóa chào đúng, đủ số lượng, chủng loại, có ký mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</li><li>- Có tài liệu kỹ thuật thể hiện thông số, đặc tính đáp ứng với thiết bị hiện có của nhà máy (Yêu cầu tài liệu kỹ thuật đối với các mục hàng hóa được nêu chi tiết tại bảng số 1 chương V, E-HSMT). Tài liệu kỹ thuật phải là tài liệu của hãng/nhà sản xuất mà nhà thầu dự kiến chào.</li></ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Tính hợp lệ của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cam kết cấp hàng mới 100%, được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây và các tài liệu kỹ thuật của hàng hóa.</li><li>- Đối với hàng hóa nhập khẩu: Cam kết cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ), tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu khi cấp hàng.</li><li>- Đối với hàng hóa sản xuất trong nước: Cam kết cung cấp đầy đủ CQ hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng hợp lệ của hàng hóa.</li></ul>	Đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Tính hợp lệ của hàng hóa tương đương	Lập bảng so sánh đánh giá các chỉ tiêu kỹ thuật chính của hàng hóa tương đương và phải có tài liệu của Hãng/nhà sản xuất để làm cơ sở chứng minh tính tương đương. (Các tài liệu này phải được cấp ngay cùng với E-HSDT và phải có đầy đủ tính pháp lý, sử dụng tiếng Anh hoặc tiếng Việt)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>II</b>	<b>Phần dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng</b>		
1	Yêu cầu về khối lượng công việc	- Có khối lượng công việc đầy đủ theo từng phạm vi công việc quy định tại Mẫu số 01D, Chương IV của E-HSMT (nội dung công việc chi tiết tại Bảng số 2 - Chương V của E-HSMT).	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công.	- Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công (nhân lực, máy móc, tiến độ) cũng như đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường; phòng cháy, chữa cháy; an toàn lao động đáp ứng được các yêu cầu được nêu trong chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>III</b>	<b>Nội dung khác</b>		
1	Địa điểm cung cấp dịch vụ	Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn – TKV, Ngõ 719 – Đường Dương Tự Minh - Phường Quan Triều – Tỉnh Thái Nguyên	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2	Thời gian thực hiện gói thầu	Có đề xuất thời gian thực hiện gói thầu: ≤ 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt

*Handwritten signatures and marks:*  
 - A blue checkmark (✓) on the left.  
 - A signature "GPHOT" in blue ink.  
 - A signature "NUNUN" in blue ink with an arrow pointing to the right.  
 - A blue arrow pointing upwards.

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3	Thời gian bảo hành	Có cam kết bảo hành $\geq 12$ tháng được tính từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đáp ứng.	Không đạt
IV	<b>Kết luận</b>	<b>Đánh giá tổng hợp kỹ thuật (I, II, III)</b>	
		Tất cả các tiêu chuẩn I, II, III được đánh giá là đạt	Đạt
		Có bất kỳ tiêu chuẩn nào được đánh giá là “Không đạt”	Không đạt

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

**\*Lưu ý: Nhà thầu phải chào giá dự thầu là giá đã bao gồm thuế VAT. Trong đó, giá trị hàng hóa đã bao gồm thuế VAT 10% và giá trị dịch vụ đã bao gồm thuế VAT 8%.**

*(Handwritten signatures and initials in blue ink)*